

Bản án số: **65/2024/HSST**
Ngày: 11/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Hiền V**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Trần Vũ V**

2. Ông Phùng Tiến L

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Hồng L** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội **xét xử sơ thẩm, trực tuyến** vụ án hình sự thụ lý số: 52/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn K**; Sinh năm: 1987; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Họ tên cha: Trần Văn T, sinh năm 1964 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1962. Danh chỉ bản số: 44 lập ngày 18/01/2024 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: không

Bắt quả tang và tạm giữ: 11/01/2024; Tạm giam: 20/01/2024

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/01/2024, tổ công tác Công an phường Minh Khai làm nhiệm vụ tại khu vực đầu phố 8/3, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện Trần Văn K có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra

hành chính. Quá trình kiểm tra, Kim tự nguyện giao nộp 02 gói nilon, kích thước mỗi gói khoảng 4x6cm, bên trong chứa chất bột màu trắng đang cầm ở lòng bàn tay trái cho tổ công tác. Tại chỗ, K khai nhận là ma túy “Heroin” mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật và đưa Kim về trụ sở để xác minh, xử lý.

Tại Bản Kết luận giám định số 665/KL-KTHS ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilon đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 5,106 gam.”*

Tại Cơ quan Điều tra, Trần Văn K khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 9h00 ngày 11/01/2024, K đi bộ một mình ra khu vực đê Trần Khát Chân, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, K gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 túi nilon ma túy Heroin với giá 5.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K cầm ở lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi K đi đến khu vực đầu phố 8/3, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng thì bị tổ công tác Công an phường Minh Khai kiểm tra, bắt giữ.

Về đối tượng bán ma túy: K khai không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải K đến khu vực mua ma túy, K xác định được địa điểm mua ma túy là tại khu vực đê Trần Khát Chân, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho K nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho K.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 19/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Trần Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/01/2024, Trần Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép 5,106 gam Heroine để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại khu vực đầu phố 8/3, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, do đó có thể xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý tang vật:

Ma túy còn lại sau giám định vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

+ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;
+ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn K 05 (năm) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2024.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 5,106 gam ma túy loại heroine

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số TV: 104/24 ngày 19/3/2024).

4. Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- THADS quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Trại giam Số 1 - CATP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hiên V